

Số: 08/2024/QĐST-DS

Phước Long, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần L (tên gọi cũ: Ngân hàng thương mại cổ phần B)

Địa chỉ: Số 210 Trần Quang K, phường T, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngọc H – Chuyên viên bộ phận kinh doanh – Ngân hàng TMCP L là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền số 01/2024/QĐ-LPBank.BP ngày 30/10/2024 và số 636/2024/QĐ-CTHĐQT ngày 08/10/2024).

Địa chỉ liên hệ: Khu phố 6, phường L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Võ Quốc D, sinh năm 1992

Chị Dương Bảo Linh Tr, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố 2, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Võ Quốc D và chị Dương Bảo Linh Tr có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần L số tiền vay 598.232.563 đồng (Năm trăm chín mươi tám triệu hai trăm ba mươi hai nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng), (trong đó: nợ gốc 449.949.999 đồng và tiền lãi tính đến ngày 02/4/2025 là 148.282.564 đồng); và tiền lãi phát sinh từ ngày 03/4/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng hạn mức tín dụng số HĐTD5312022267 ngày 09/12/2022 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5312022267/01 ngày 12/12/2022.

Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất cùng tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 118, tờ bản đồ số 50, tọa lạc tại khu phố 2, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước theo giấy

chứng nhận số CD 732894, số vào sổ CS: 03239/TATT do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 26/11/2021 cho ông Võ Quốc D.

Nguyên đơn có nghĩa vụ giao trả cho anh D giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 732894 số vào sổ CS: 03239/TATT ngày 26/11/2021, khi bị đơn thanh toán hết nợ.

- Án phí: Bị đơn chịu số tiền 13.964.651 đồng (*Mười ba triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn sáu trăm năm mươi một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 13.188.992 đồng (*Mười ba triệu một trăm tám mươi tám nghìn chín trăm chín mươi hai đồng*) mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long theo biên lai thu tiền số 0003313 ngày 02 tháng 12 năm 2024.

- Chi phí tố tụng: Bị đơn chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Anh D và chị Tr có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần L số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân